Ký bởi: Bộ Công Thương
Cơ quan: Bộ Công thương
Thời gian ký: 19.01.2021 08:4

Phụ lục 34

(Kèm theo Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Công Thương)

TÊN DOANH NGHIỆP	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
-------	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /...	*....., ngày..... tháng..... năm 20...*

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP LẠI GIẤY CHỨNG NHẬN ĐỦ ĐIỀU KIỆN ĐẦU TƯ TRỒNG CÂY THUỐC LÁ

(trong trường hợp bị mất, bị tiêu hủy toàn bộ hoặc một phần, bị rách nát hoặc bị cháy)

Kính gửi: . . . .(1)

1. Tên doanh nghiệp:.....;

2. Địa chỉ trụ sở chính:.....Điện thoại:..... Fax:.....;

3. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số.....do.....cấp ngày.....tháng..... năm.....

4. Đã được.....(1) cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện đầu tư trồng cây thuốc lá số...ngày...tháng...năm... và đã được cấp sửa đổi, bổ sung lần thứ... (nếu có).....(2)

5. Đề nghị ….(1) xem xét cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện đầu tư trồng cây thuốc lá với lý do sau:.....(3)

Hồ sơ liên quan đính kèm theo quy định gồm:.....(4)

.....(5) xin cam đoan thực hiện đúng các quy định tại Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Nghị định số 106/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 67/2013/NĐ-CP và Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương, Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của các Nghị định liên quan đến kinh doanh thuốc lá và những quy định của pháp luật liên quan. Doanh nghiệp xin cam đoan những nội dung kê khai trên là đúng và xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

Người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp
(họ và tên, ký tên, đóng dấu)

Chú thích:

(1): Tên cơ quan cấp Giấy chứng nhận.

(2): Nếu đã được cấp Giấy phép sửa đổi, bổ sung thì ghi rõ ngày, tháng, năm, lần thứ mấy

(3): Ghi rõ lý do đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận.

(4): Hồ sơ liên quan đến nội dung đề nghị cấp lại.

(5): Tên doanh nghiệp đề nghị cấp Giấy chứng nhận.

Phụ lục 35

(Kèm theo Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Công Thương)

UBND TỈNH, TP... **SỞ CÔNG THƯƠNG** -------	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ----------
Số: /CNĐĐK-SCT	*....., ngày..... tháng..... năm 20...*

GIẤY CHỨNG NHẬN
ĐỦ ĐIỀU KIỆN ĐẦU TƯ TRỒNG CÂY THUỐC LÁ
(Cấp lại lần thứ.....)
GIÁM ĐỐC SỞ CÔNG THƯƠNG.....

Căn cứ ……(1);

Căn cứ Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Nghị định số 106/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2017 sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ và Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương;

Căn cứ Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của các Nghị định liên quan đến kinh doanh thuốc lá;

Xét Đơn đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện đầu tư trồng cây thuốc lá số……ngày ... tháng .... năm .... của……(2);

Theo đề nghị của .....(3),

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện đầu tư trồng cây thuốc lá

1. Chứng nhận.....(2)

2. Địa chỉ trụ sở chính.....,

3. Điện thoại....., Fax.....;

4. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số……...do ……cấp ngày…….tháng…….năm……..

5. Đủ điều kiện để trồng các loại cây thuốc lá sau: .....(4)

- Diện tích trồng cây thuốc lá.....(ha)

- Địa điểm trồng cây thuốc lá.....

Điều 2. Trách nhiệm thực hiện

……(2) phải thực hiện đúng các quy định tại Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Nghị định số 106/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 67/2013/NĐ-CP và Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương, Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của các Nghị định liên quan đến kinh doanh thuốc lá và những quy định của pháp luật liên quan.

Điều 3. Thời hạn của Giấy chứng nhận (5)

Giấy chứng nhận này có giá trị đến hết ngày..... tháng .... năm...../.

GIÁM ĐỐC
(ký tên và đóng dấu)

Nơi nhận:
- .. ..(2
- .....(6);
- Lưu: VT, ...(3)

Chú thích:

(1): Tên văn bản quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Công Thương.

(2): Tên doanh nghiệp được cấp Giấy chứng nhận.

(3): Tên cơ quan tiếp nhận, thẩm định trình cấp Giấy chứng nhận.

(4): Ghi cụ thể các loại cây thuốc lá (ví dụ: thuốc lá vàng sấy, thuốc lá Burley, thuốc lá Nâu...).

(5): Thời hạn của Giấy chứng nhận là thời hạn đã được ghi trong Giấy chứng nhận được cấp lần đầu.

(6): Tên cơ quan liên quan.

Phụ lục 36

(Kèm theo Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Công Thương)

TÊN DOANH NGHIỆP -------	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ----------
Số: /...	*....., ngày..... tháng..... năm 20...*

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP LẠI
GIẤY PHÉP MUA BÁN NGUYÊN LIỆU THUỐC LÁ
(trong trường hợp bị mất, bị tiêu hủy toàn bộ hoặc một phần, bị rách nát hoặc bị cháy)

Kính gửi: . . . . . .(1)

1. Tên doanh nghiệp:.....

2. Địa chỉ trụ sở chính:.....Điện thoại:..... Fax:.....

3. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số.....do.....cấp ngày.....tháng..... năm.....

4. Đã được.....(1) cấp Giấy phép mua bán nguyên liệu thuốc lá số...ngày...tháng...năm... và đã được cấp sửa đổi, bổ sung lần thứ... (nếu có).....(2)

5. Đề nghị ....(1) xem xét cấp lại Giấy phép mua bán nguyên liệu thuốc lá với lý do sau:.....(3)

Hồ sơ liên quan đính kèm theo quy định gồm:.....(4)

.....(5)xin cam đoan thực hiện đúng các quy định tại Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Nghị định số 106/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 67/2013/NĐ-CP và Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương, Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của các Nghị định liên quan đến kinh doanh thuốc lá và những quy định của pháp luật liên quan. Doanh nghiệp xin cam đoan những nội dung kê khai trên là đúng và xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

Người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp
(ký tên và đóng dấu)

Chú thích:

(1): Tên cơ quan cấp Giấy phép.

(2): Nếu Giấy phép đã được cấp sửa đổi, bổ sung thì ghi rõ ngày, tháng, năm, lần thứ mấy

(3): Ghi rõ lý do đề nghị cấp lại Giấy phép.

(4): Hồ sơ liên quan đến nội dung đề nghị cấp lại Giấy phép.

(5): Tên doanh nghiệp đề nghị cấp lại Giấy phép.

Phụ lục 37

(Kèm theo Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Công Thương)

UBND TỈNH, TP... **SỞ CÔNG THƯƠNG** -------	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ----------
Số: /GP-SCT	*....., ngày.....tháng ..... năm .....

GIẤY PHÉP
MUA BÁN NGUYÊN LIỆU THUỐC LÁ
(Cấp lại lần thứ.....)
GIÁM ĐỐC SỞ CÔNG THƯƠNG....

Căn cứ ……(1);

Căn cứ Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Nghị định số 106/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2017 sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ và Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương;

Căn cứ Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của các Nghị định liên quan đến kinh doanh thuốc lá;

Xét Đơn đề nghị cấp lại Giấy phép mua bán nguyên liệu thuốc lá số……ngày ... tháng .... năm .... của……(2);

Theo đề nghị của .....(3),

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp Giấy phép mua bán nguyên liệu thuốc lá

1. Cho phép.....(2)

2. Địa chỉ trụ sở chính.....;

3. Điện thoại....., Fax.....;

4. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số ……...do ……cấp ngày……. tháng……. năm……..

5. Được phép mua bán các loại nguyên liệu thuốc lá: .....(4)

6. Được phép nhận ủy thác xuất khẩu, nhập khẩu của các doanh nghiệp:.....(5):.....

Điều 2. Trách nhiệm thực hiện:

.....(2) phải thực hiện đúng các quy định tại Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Nghị định số 106/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 67/2013/NĐ-CP và Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương, Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của các Nghị định liên quan đến kinh doanh thuốc lá và những quy định của pháp luật liên quan.

Điều 3. Thời hạn của Giấy phép (6)

Giấy phép này có giá trị đến hết ngày..... tháng .... năm...../.

GIÁM ĐỐC
(ký tên và đóng dấu)

Nơi nhận:
- .. ..(2
- .....(7);
- Lưu: VT, ...(3)

Chú thích:

(1): Tên văn bản quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Công Thương.

(2): Tên doanh nghiệp được cấp Giấy phép.

(3): Tên cơ quan tiếp nhận, thẩm định trình cấp Giấy phép.

(4): Ghi cụ thể các loại nguyên liệu thuốc lá (ví dụ: lá thuốc lá, sợi thuốc lá, thuốc lá tấm, lá tách cọng...).

(5): Ghi rõ tên, địa chỉ, điện thoại của các doanh nghiệp ủy thác xuất khẩu, nhập khẩu.

(6): Thời hạn của Giấy phép là thời hạn đã được ghi trong Giấy phép được cấp lần đầu.

(7): Tên tổ chức có liên quan.

Phụ lục 38

(Kèm theo Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Công Thương)

TÊN DOANH NGHIỆP -------	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ----------
Số: /...	*....., ngày..... tháng..... năm 20...*

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP LẠI
GIẤY PHÉP CHẾ BIẾN NGUYÊN LIỆU THUỐC LÁ
(trong trường hợp bị mất, bị tiêu hủy toàn bộ hoặc một phần, bị rách nát hoặc bị cháy)

Kính gửi: . . . . . .(1)

1. Tên doanh nghiệp:.....

2. Địa chỉ trụ sở chính:.....Điện thoại:..... Fax:.....

3. Địa điểm sản xuất.....

4. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số..... do.....cấp ngày.....tháng..... năm.....

5. Đã được.....(1) cấp Giấy phép chế biến nguyên liệu thuốc lá số...ngày...tháng...năm... và đã được cấp sửa đổi, bổ sung lần thứ... (nếu có).....(2)

6. Đề nghị ....(1) xem xét cấp lại Giấy phép chế biến nguyên liệu thuốc lá với lý do sau:.....(3)

Hồ sơ liên quan đính kèm theo quy định gồm:.....(4)

.....(5) xin cam đoan thực hiện đúng các quy định tại Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Nghị định số 106/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 67/2013/NĐ-CP và Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương, Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của các Nghị định liên quan đến kinh doanh thuốc lá và những quy định của pháp luật liên quan. Doanh nghiệp xin cam đoan những nội dung kê khai trên là đúng và xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

Người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp
(ký tên và đóng dấu)

Chú thích:

(1): Tên cơ quan cấp Giấy phép.

(2): Nếu Giấy phép đã được cấp sửa đổi, bổ sung thì ghi rõ ngày, tháng, năm, lần thứ mấy

(3): Ghi rõ lý do đề nghị cấp lại Giấy phép.

(4): Hồ sơ liên quan đến nội dung đề nghị cấp lại Giấy phép.

(5): Tên doanh nghiệp đề nghị cấp lại Giấy phép.

Phụ lục 39

(Kèm theo Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Công Thương)

BỘ CÔNG THƯƠNG -------	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ----------
Số: /GP-BCT	*....., ngày..... tháng..... năm 20...*

GIẤY PHÉP
CHẾ BIẾN NGUYÊN LIỆU THUỐC LÁ
(Cấp lại lần thứ ....)
BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG THƯƠNG

Căn cứ ……(1);

Căn cứ Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Nghị định số 106/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2017 sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ và Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương;

Căn cứ Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của các Nghị định liên quan đến kinh doanh thuốc lá;

Xét Đơn đề nghị cấp lại Giấy phép chế biến nguyên liệu thuốc lá số……ngày ... tháng .... năm .... của……(2);

Theo đề nghị của .....(3),

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp Giấy phép chế biến nguyên liệu thuốc lá

1. Cho phép.....(2)

2. Địa chỉ trụ sở chính.....;

3. Điện thoại....., Fax.....;

4. Địa điểm sản xuất....., Điện thoại.....Fax.....;

5. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số .....do ……cấp ngày……. tháng……. năm……..

6. Được phép chế biến các loại nguyên liệu thuốc lá sau: .....(4)

7. Năng lực chế biến.....(5) tấn nguyên liệu/năm

Điều 2. Trách nhiệm thực hiện

.....(2) phải thực hiện đúng các quy định tại Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Nghị định số 106/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 67/2013/NĐ-CP và Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương, Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của các Nghị định liên quan đến kinh doanh thuốc lá và những quy định của pháp luật liên quan.

Điều 3. Thời hạn của Giấy phép(6)

Giấy phép này có giá trị đến hết ngày..... tháng .... năm...../.

BỘ TRƯỞNG
(họ và tên, ký tên, đóng dấu)

Nơi nhận:
- ..... (2);
- ..... (7);
- Lưu: VT, ...(3)

Chú thích:

(1): Tên văn bản quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Bộ Công Thương.

(2): Tên doanh nghiệp được cấp Giấy phép.

(3): Tên cơ quan tiếp nhận, thẩm định trình cấp Giấy phép.

(4): Ghi cụ thể các loại nguyên liệu thuốc lá chế biến (ví dụ: thuốc lá sợi, thuốc lá tấm, lá tách cọng...).

(5): Công suất thiết kế của dây chuyền thiết bị đồng bộ để chế biến nguyên liệu thuốc lá.

(6): Thời hạn của Giấy phép là thời hạn đã ghi trong Giấy phép được cấp lần đầu.

(7): Tên các tổ chức có liên quan.

Phụ lục 40

(Kèm theo Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Công Thương)

TÊN DOANH NGHIỆP -------	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ----------
Số: /...	*....., ngày..... tháng..... năm 20...*

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP LẠI
GIẤY PHÉP SẢN XUẤT SẢN PHẨM THUỐC LÁ
(trong trường hợp bị mất, bị tiêu hủy toàn bộ hoặc một phần, bị rách nát hoặc bị cháy)

Kính gửi: . . . . . .(1)

1. Tên doanh nghiệp:.....

2. Địa chỉ trụ sở chính:..... Điện thoại:..... Fax:.....

3. Địa điểm sản xuất.....Điện thoại.....Fax.....

4. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số:..... do..... cấp đăng ký lần đầu ngày..... tháng..... năm....., đăng ký thay đổi lần thứ .....ngày.....tháng..... năm.....

5. Quyết định thành lập số..... ngày..... tháng..... năm..... của..... Cơ quan cấp trên trực tiếp (nếu có):.....

6. Đã được.....(1) cấp Giấy phép sản xuất sản phẩm thuốc lá số...ngày...tháng...năm... và đã được cấp sửa đổi, bổ sung lần thứ... (nếu có).....(2)

7. Đề nghị ….(1) xem xét cấp lại Giấy phép sản xuất sản phẩm thuốc lá với

lý do sau:.....(3)

Hồ sơ liên quan đính kèm theo quy định gồm:.....(4)

....(5)xin cam đoan thực hiện đúng các quy định tại Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Nghị định số 106/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 67/2013/NĐ-CP và Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương, Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của các Nghị định liên quan đến kinh doanh thuốc lá và những quy định của pháp luật liên quan. Doanh nghiệp xin cam đoan những nội dung kê khai trên là đúng và xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

Người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp
(họ và tên, ký tên, đóng dấu)

Chú thích:

(1): Tên cơ quan cấp Giấy phép.

(2): Nếu Giấy phép đã được cấp sửa đổi, bổ sung thì ghi rõ ngày, tháng, năm, lần thứ mấy.

(3): Ghi rõ lý do đề nghị cấp lại Giấy phép.

(4): Hồ sơ liên quan đến nội dung đề nghị cấp lại Giấy phép.

(5): Tên doanh nghiệp đề nghị cấp lại Giấy phép.

Phụ lục 41

(Kèm theo Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Công Thương)

BỘ CÔNG THƯƠNG -------	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ----------
Số: /GP-BCT	*....., ngày..... tháng..... năm 20...*

GIẤY PHÉP SẢN XUẤT SẢN PHẨM THUỐC LÁ

(Cấp lại lần thứ....)

BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG THƯƠNG

Căn cứ ……(1);

Căn cứ Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Nghị định số 106/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2017 sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ và Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương;

Căn cứ Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của các Nghị định liên quan đến kinh doanh thuốc lá;

Xét Đơn đề nghị cấp lại Giấy phép sản xuất sản phẩm thuốc lá số... ngày ... tháng .. năm .. của.....(2);

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Công nghiệp,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp Giấy phép sản xuất sản phẩm thuốc lá

1. Cho phép.....(2)

2. Địa chỉ trụ sở chính.....;

Điện thoại..……..... Fax.....;

3. Địa điểm sản xuất:.....;

Điện thoại.....Fax.....;

4. Quyết định thành lập số:.... ngày…...tháng…..năm..... của..... Cơ quan cấp trên trực tiếp (nếu có):.....

5. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số……..do ……cấp ngày….. tháng….. năm…….

6. Được phép sản xuất các loại sản phẩm thuốc lá sau:.....(4)

7. Sản lượng được phép sản xuất sản phẩm thuốc lá tiêu thụ trong nước.....(5) triệu bao/năm

Điều 2. Trách nhiệm thực hiện:

.....(2) phải thực hiện đúng các quy định tại Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Nghị định số 106/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 67/2013/NĐ-CP và Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương, Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của các Nghị định liên quan đến kinh doanh thuốc lá và những quy định của pháp luật liên quan.

Điều 3. Thời hạn của Giấy phép(6)

Giấy phép này có giá trị đến hết ngày..... tháng ..... năm...../.

	BỘ TRƯỞNG *(ký tên và đóng dấu)*
Nơi nhận: - .. ..(1);	

- .....(7);
- Lưu: VT, CN.

Chú thích:

(1): Tên văn bản quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Bộ Công Thương.

(2): Tên doanh nghiệp được cấp Giấy phép.

(3): Khả năng của máy móc thiết bị đồng bộ để sản xuất sản phẩm thuốc lá.

(4): Ghi các loại sản phẩm thuốc lá (ví dụ: thuốc lá điếu nhãn quốc tế, thuốc lá điếu nhãn nội địa).

(5): Nhu cầu tiêu thụ các sản phẩm thuốc lá của doanh nghiệp.

(6): Thời hạn của Giấy phép là thời hạn ghi trong Giấy phép được cấp lần đầu

(7): Tên các tổ chức có liên quan.

Phụ lục 42

(Kèm theo Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Công Thương)

TÊN THƯƠNG NHÂN -------	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ----------
Số: /...	*....., ngày..... tháng..... năm.....*

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
GIẤY PHÉP PHÂN PHỐI SẢN PHẨM THUỐC LÁ

Kính gửi: Bộ Công Thương

1. Tên thương nhân : .....:

2. Địa chỉ trụ sở chính: .....;

3. Điện thoại:..... Fax:.....;

4. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số..... do..... cấp đăng ký lần đầu ngày..... tháng..... năm....., đăng ký thay đổi lần thứ ..... ngày ..... tháng..... năm.....;

5. Chi nhánh, văn phòng đại diện hoặc địa điểm kinh doanh (nếu có):

- Tên: .....;

- Địa chỉ: .....;

- Điện thoại:..... Fax:.....;

6. Đã được Bộ Công Thương cấp Giấy phép phân phối sản phẩm thuốc lá số.....ngày..... tháng.....năm.....

7. Đã được Bộ Công Thương cấp Giấy phép phân phối sản phẩm thuốc lá (sửa đổi, bổ sung lần thứ.....) số ..... ngày ..... tháng .....năm .....(nếu đã có)

.....(1)....

...(ghi rõ tên thương nhân)... kính đề nghị Bộ Công Thương xem xét cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép phân phối sản phẩm thuốc lá, với lý do cụ thể như sau (*tùy thuộc vào nhu cầu sửa đổi, bổ sung để doanh nghiệp thực hiện theo một trong các đề nghị dưới đây):*

8. Sửa đổi thông tin chung (tên thương nhân, trụ sở chính, giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh,...)

Thông tin cũ:.....

Thông tin mới:.....

9. Sửa đổi, bổ sung về tổ chức phân phối sản phẩm thuốc lá, như sau:

- Được phép mua sản phẩm thuốc lá của các Nhà cung cấp sản phẩm thuốc lá và của các thương nhân phân phối sản phẩm thuốc lá có tên sau:

.....(2)

- Được phép tổ chức phân phối sản phẩm thuốc lá tại các tỉnh, thành phố có tên sau:

.....(3)

10. Sửa đổi, bổ sung các địa điểm tổ chức bán lẻ sản phẩm thuốc lá:

a) Đề nghị sửa đổi:

Thông tin cũ:.....

Thông tin mới:.....(4)

b) Đề nghị bổ sung:

.....(5)

.....(*ghi rõ tên thương nhân*)..... xin cam đoan thực hiện đúng các quy định tại Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Nghị định

số 106/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 67/2013/NĐ-CP và Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương, Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của các Nghị định liên quan đến kinh doanh thuốc lá và những quy định của pháp luật liên quan. Doanh nghiệp xin cam đoan những nội dung kê khai trên là đúng và xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

Người đại diện theo pháp luật của thương nhân
(họ và tên, ký tên, đóng dấu)

Chú thích:

(1): Ghi rõ từng lần sửa đổi, bổ sung, số giấy phép, ngày cấp (nếu có).

(2): Ghi rõ tên, địa chỉ các Nhà cung cấp sản phẩm thuốc lá và của các thương nhân phân phối sản phẩm thuốc lá

(3): Ghi rõ các tỉnh, thành phố thương nhân xin phép để tổ chức phân phối sản phẩm thuốc lá.

(4): Ghi rõ tên, địa chỉ, điện thoại các địa điểm thương nhân dự kiến xin phép để bán lẻ sản phẩm thuốc lá.

(5): Ghi rõ các nội dung khác cần sửa đổi, bổ sung.

Phụ lục 43

(Kèm theo Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Công Thương)

BỘ CÔNG THƯƠNG -------	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ----------
Số: /GP-BCT	*....., ngày.....tháng ..... năm .....*

GIẤY PHÉP
PHÂN PHỐI SẢN PHẨM THUỐC LÁ
(Cấp sửa đổi, bổ sung lần thứ……)
BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG THƯƠNG

Căn cứ ……(1);

Căn cứ Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Nghị định số 106/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2017 sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ và Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương;

Căn cứ Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của các Nghị định liên quan đến kinh doanh thuốc lá;

Căn cứ Giấy phép phân phối sản phẩm thuốc lá số...(2)...ngày ... tháng .... năm ……do Bộ Công Thương cấp cho..... (3);

Căn cứ Giấy phép phân phối sản phẩm thuốc lá (cấp sửa đổi, bổ sung lần thứ .....) số...(2)...ngày ... tháng .... năm ....do Bộ Công Thương cấp cho..... (3) (nếu đã có);

Xét Đơn đề nghị cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép phân phối sản phẩm thuốc lá số……ngày ... tháng .... năm .... của.....(3);

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Thị trường trong nước,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung Giấy phép phân phối sản phẩm thuốc lá số…(2)…như sau:

.....(4)

Điều 2. Các nội dung khác quy định tại Giấy phép phân phối sản phẩm thuốc lá số .....(2) không thay đổi

Điều 3. Trách nhiệm thực hiện

.....(3) phải thực hiện đúng các quy định tại Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Nghị định số 106/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 67/2013/NĐ-CP và Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương, Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của các Nghị định liên quan đến kinh doanh thuốc lá và những quy định của pháp luật liên quan.

Điều 4. Hiệu lực của Giấy phép

Giấy phép này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

BỘ TRƯỞNG
(ký tên và đóng dấu)

Nơi nhận:
- …… (3);
- ……..(5);
- Lưu: VT, …(6).

Chú thích:

(1): Tên văn bản quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Bộ Công Thương.

(2): Ghi rõ số các Giấy phép đã được cấp.

(3): Tên doanh nghiệp.

(4): Ghi nội dung sửa đổi, bổ sung.

(5): Tên các tổ chức có liên quan.

(6): Tên cơ quan tiếp nhận, thẩm định trình cấp Giấy phép.

Phụ lục 44

(Kèm theo Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Công Thương)

TÊN THƯƠNG NHÂN -------	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ----------
Số: /...	*....., ngày..... tháng..... năm.....*

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
GIẤY PHÉP BÁN BUÔN SẢN PHẨM THUỐC LÁ

Kính gửi: Sở Công Thương

1. Tên thương nhân : .....:

2. Địa chỉ trụ sở chính: .....;

3. Điện thoại:..... Fax:.....;

4. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số..... do..... cấp đăng ký lần đầu ngày..... tháng..... năm....., đăng ký thay đổi lần thứ ..... ngày ..... tháng..... năm.....;

5. Chi nhánh, văn phòng đại diện hoặc địa điểm kinh doanh (nếu có):

- Tên: .....;

- Địa chỉ: .....;

- Điện thoại:..... Fax:.....;

6. Đã được Sở Công Thương cấp Giấy phép bán buôn sản phẩm thuốc lá số.....ngày..... tháng.....năm.....

7. Đã được Sở Công Thương cấp Giấy phép bán buôn sản phẩm thuốc lá (sửa đổi, bổ sung lần thứ.....) số ..... ngày ..... tháng .....năm .....(nếu đã có) .....(1)....

...(*ghi rõ tên thương nhân*)... kính đề nghị Sở Công Thương xem xét cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép bán buôn sản phẩm thuốc lá, với lý do cụ thể như sau (*tùy thuộc vào nhu cầu sửa đổi, bổ sung để doanh nghiệp thực hiện theo một trong các đề nghị dưới đây):*

8. Sửa đổi thông tin chung (tên thương nhân, trụ sở chính, giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh,...)

Thông tin cũ:..... Thông tin mới:.....

9. Sửa đổi, bổ sung về tổ chức bán buôn sản phẩm thuốc lá, như sau:

Được phép mua sản phẩm thuốc lá của các Nhà cung cấp sản phẩm thuốc lá và của các thương nhân phân phối sản phẩm thuốc lá có tên sau:

.....(2)

Để tổ chức bán buôn sản phẩm thuốc lá trên địa bàn tỉnh, thành phố .....

10. Sửa đổi, bổ sung các địa điểm tổ chức bán lẻ sản phẩm thuốc lá:

a) Đề nghị sửa đổi:

Thông tin cũ:.....

Thông tin mới:.....(3)

b) Đề nghị bổ sung:

.....(4)

.....(*ghi rõ tên thương nhân*)..... xin cam đoan thực hiện đúng các quy định tại Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Nghị định số 106/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 67/2013/NĐ-CP và Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương, Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của các Nghị

định liên quan đến kinh doanh thuốc lá và những quy định của pháp luật liên quan. Doanh nghiệp xin cam đoan những nội dung kê khai trên là đúng và xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

Người đại diện theo pháp luật của thương nhân
(họ và tên, ký tên, đóng dấu)

Chú thích:

(1): Ghi rõ từng lần sửa đổi, bổ sung, số giấy phép, ngày cấp (nếu có).

(2): Ghi rõ tên, địa chỉ các Nhà cung cấp sản phẩm thuốc lá và của các thương nhân phân phối sản phẩm thuốc lá.

(3): Ghi rõ tên, địa chỉ, điện thoại các địa điểm thương nhân dự kiến xin phép để bán lẻ sản phẩm thuốc lá.

(4): Ghi rõ các nội dung khác cần sửa đổi, bổ sung.

Phụ lục 45

(Kèm theo Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Công Thương)

UBND TỈNH, TP...(6) **SỞ CÔNG THƯƠNG** -------	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ----------
Số: /GP-SCT	*....., ngày...tháng...năm 20...*

GIẤY PHÉP
BÁN BUÔN SẢN PHẨM THUỐC LÁ
(Cấp sửa đổi, bổ sung lần thứ……)
GIÁM ĐỐC SỞ CÔNG THƯƠNG

Căn cứ ……(1);

Căn cứ Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Nghị định số 106/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2017 sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ và Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương;

Căn cứ Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của các Nghị định liên quan đến kinh doanh thuốc lá;

Căn cứ Giấy phép bán buôn sản phẩm thuốc lá số...(2)...ngày ... tháng .... năm ……do Sở Công Thương cấp cho..... (3);

Căn cứ Giấy phép bán buôn sản phẩm thuốc lá (cấp sửa đổi, bổ sung lần thứ .....) số...(2)...ngày ... tháng .... năm ....do Sở Công Thương cấp cho..... (3) (nếu đã có);

Xét Đơn đề nghị cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép bán buôn sản phẩm thuốc lá số……ngày ... tháng .... năm .... của.....(3);

Theo đề nghị của .....(4),

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung Giấy phép bán buôn sản phẩm thuốc lá số…(2)…như sau

.....(5)

Điều 2. Các nội dung khác quy định tại Giấy phép kinh doanh bán buôn sản phẩm thuốc lá số .....(2) không thay đổi

Điều 3. Trách nhiệm thực hiện

.....(3) phải thực hiện đúng các quy định tại Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Nghị định số 106/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 67/2013/NĐ-CP và Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương, Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của các Nghị định liên quan đến kinh doanh thuốc lá và những quy định của pháp luật liên quan.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

Giấy phép này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

GIÁM ĐỐC
(ký tên và đóng dấu)

Nơi nhận:
- ……(3);
- .....(6);
- ……..(7);
- Lưu: VT, …….(4).

Chú thích:

(1): Tên văn bản quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Công Thương.

(2): Ghi rõ số Giấy phép đã được cấp

(3): Tên thương nhân

(4): Tên cơ quan tiếp nhận, thẩm định trình cấp Giấy phép.

(5): Nội dung sửa đổi, bổ sung

(6): Tên thành phố (tỉnh) nơi thương nhân xin cấp sửa đổi, bổ sung

(7): Tên các tổ chức có liên quan.

Phụ lục 46

(Kèm theo Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Công Thương)

TÊN THƯƠNG NHÂN -------	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ----------
Số: /...	....., *ngày..... tháng..... năm.....*

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
GIẤY PHÉP BÁN LẺ SẢN PHẨM THUỐC LÁ

Kính gửi: Phòng Công Thương....(1)

1. Tên thương nhân : .....:

2. Địa chỉ trụ sở chính: .....;

3. Điện thoại:..... Fax:.....;

4. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh…) số..... do..... cấp đăng ký lần đầu ngày..... tháng..... năm....., đăng ký thay đổi lần thứ ..... ngày .....tháng..... năm.....;

5. Chi nhánh, văn phòng đại diện hoặc địa điểm kinh doanh (nếu có):

- Tên: .....;

- Địa chỉ: .....;

- Điện thoại:..... Fax:.....;

6. Đã được Phòng Công Thương...(1) cấp Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá số.....ngày..... tháng.....năm.....

7. Đã được Phòng Công Thương...(1) cấp Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá (sửa đổi, bổ sung lần thứ.....) số ..... ngày ..... tháng .....năm .....(nếu đã có)

.....(2)....

...(ghi rõ tên thương nhân)...(3) kính đề nghị Phòng Công Thương xem xét cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép phân phối sản phẩm thuốc lá, với lý do cụ thể như sau (*tùy thuộc vào nhu cầu sửa đổi, bổ sung để doanh nghiệp thực hiện theo một trong các đề nghị dưới đây):*

8. Sửa đổi thông tin chung (tên thương nhân, trụ sở chính, giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh...), chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh,...)

Thông tin cũ:.....

Thông tin mới:.....

9. Sửa đổi, bổ sung về tổ chức bán lẻ sản phẩm thuốc lá, như sau:

- Được phép mua sản phẩm thuốc lá của thương nhân phân phối, thương nhân bán buôn sản phẩm thuốc lá có tên sau:

.....(4)

- Để tổ chức bán lẻ sản phẩm thuốc lá tại các địa điểm:

.....(5)

10. Sửa đổi, bổ sung các địa điểm tổ chức bán lẻ sản phẩm thuốc lá:

a) Đề nghị sửa đổi:

Thông tin cũ:.....

Thông tin mới:.....(5)

b) Đề nghị bổ sung:

.....(6)

.....(*ghi rõ tên thương nhân*)..... xin cam đoan thực hiện đúng các quy định tại Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Nghị định số 106/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 67/2013/NĐ-CP

và Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương, Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của các Nghị định liên quan đến kinh doanh thuốc lá và những quy định của pháp luật liên quan. Doanh nghiệp xin cam đoan những nội dung kê khai trên là đúng và xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

Người đại diện theo pháp luật của thương nhân
(họ và tên, ký tên, đóng dấu)

Chú thích:

(1) Phòng Công Thương hoặc đơn vị được cấp thẩm quyền giao (ví dụ: Phòng Kinh tế,…)

(2): Ghi rõ từng lần sửa đổi, bổ sung, số giấy phép, ngày cấp (nếu có).

(3): Tên Thương nhân.

(4): Ghi rõ tên, địa chỉ thương nhân phân phối, thương nhân bán buôn sản phẩm thuốc lá.

(5): Ghi rõ tên, địa chỉ, điện thoại các địa điểm thương nhân dự kiến xin phép để bán lẻ sản phẩm thuốc lá.

(6) Ghi rõ các nội dung khác cần sửa đổi, bổ sung.

Phụ lục 47

(Kèm theo Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Công Thương)

UBND (thành phố, quận, huyện) **PHÒNG CÔNG THƯƠNG** (1) Số: ~~/GP-P...~~.....	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *....., ngày..... tháng..... năm 20.....*

GIẤY PHÉP
BÁN LẺ SẢN PHẨM THUỐC LÁ
(Cấp sửa đổi, bổ sung lần thứ……)
TRƯỞNG PHÒNG CÔNG THƯƠNG (1)

Căn cứ ……(2);

Căn cứ Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Nghị định số 106/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2017 sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ và Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương;

Căn cứ Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của các Nghị định liên quan đến kinh doanh thuốc lá;

Căn cứ Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá số...(3)...ngày ... tháng .... năm ....do (7)..... cấp cho .....(4);

Căn cứ Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá (cấp sửa đổi, bổ sung lần .....) số...(3)...ngày ... tháng .... năm ....do ..(6)... cấp cho .....(4) (nếu đã có);

Xét Đơn đề nghị cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá số……ngày ... tháng …. năm …. của……(4);

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá số…(3)…như sau .....(5)

Điều 2. Các nội dung khác quy định tại Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá số .....(3) không thay đổi

Điều 3. Trách nhiệm thực hiện

.....(4) phải thực hiện đúng các quy định tại Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Nghị định số 106/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 67/2013/NĐ-CP và Nghị định số 08/2018/NĐ-

CP ngày 15 tháng 01 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương, Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của các Nghị định liên quan đến kinh doanh thuốc lá và những quy định của pháp luật liên quan.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

Giấy phép này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG THƯƠNG
(ký tên và đóng dấu)

Nơi nhận:
- …….… (3);
- ……..(6);
- Lưu: VT, …….(7).

Chú thích:

(1) Phòng Công Thương hoặc đơn vị được cấp thẩm quyền giao (ví dụ: Phòng Kinh tế,…).

(2): Ghi rõ Tên văn bản quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Phòng Công Thương (quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh)..

(3): Số giấy phép đã được cấp.

(4): Tên thương nhân.

(5): Nội dung sửa đổi, bổ sung

(6): Tên các tổ chức có liên quan.

(7) Tên cơ quan tiếp nhận, thẩm định trình cấp Giấy phép.

Phụ lục 48

(Kèm theo Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Công Thương)

TÊN THƯƠNG NHÂN -------	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ----------
Số: /...	*....., ngày..... tháng..... năm 20.....*

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP LẠI
GIẤY PHÉP PHÂN PHỐI SẢN PHẨM THUỐC LÁ

(trong trường hợp bị mất, bị tiêu hủy toàn bộ hoặc một phần, bị rách, nát hoặc bị cháy)

Kính gửi: Bộ Công Thương

1. Tên thương nhân: .....:

2. Địa chỉ trụ sở chính: .....;

3. Điện thoại:..... Fax:.....;

4. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số..... do.....cấp đăng ký lần đầu ngày..... tháng.....năm....., đăng ký thay đổi lần thứ.....ngày .....tháng..... năm.....;

5. Chi nhánh, văn phòng đại diện hoặc địa điểm kinh doanh (nếu có):

- Tên: .....;

- Địa chỉ: .....;

- Điện thoại:..... Fax:.....;

6. Đã được Bộ Công Thương cấp Giấy phép phân phối sản phẩm thuốc lá số.....ngày..... tháng.....năm.....cho.... .....

7. Đã được Bộ Công Thương cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép phân phối sản

phẩm thuốc lá số.....ngày..... tháng.....năm.....cho.... .....(nếu có).

8. ..(*ghi rõ tên thương nhân*)... kính đề nghị Bộ Công Thương xem xét cấp

lại Giấy phép phân phối sản phẩm thuốc lá, với lý do ....(1).....

.....(*ghi rõ tên thương nhân*)..... xin cam đoan thực hiện đúng các quy định tại Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Nghị định số 106/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 67/2013/NĐ-CP và Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương, Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của các Nghị định liên quan đến kinh doanh thuốc lá và những quy định của pháp luật liên quan. Doanh nghiệp xin cam đoan những nội dung kê khai trên là đúng và xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

Người đại diện theo pháp luật của thương nhân
(họ và tên, ký tên, đóng dấu)

Chú thích:

(1): Ghi rõ lý do xin cấp lại.

Phụ lục 49

(Kèm theo Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Công Thương)

BỘ CÔNG THƯƠNG -------	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ----------
Số: /GP-BCT	*....., ngày..... tháng..... năm 20.....*

GIẤY PHÉP
PHÂN PHỐI SẢN PHẨM THUỐC LÁ
(Cấp lại lần thứ .....)
BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG THƯƠNG

Căn cứ .....(1);

Căn cứ Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Nghị định số 106/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2017 sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ và Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương;

Căn cứ Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của các Nghị định liên quan đến kinh doanh thuốc lá;

Xét Đơn đề nghị cấp lại Giấy phép phân phối sản phẩm thuốc lá số……ngày ... tháng …. năm …. của.....(2);

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Thị trường trong nước,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp Giấy phép phân phối sản phẩm thuốc lá

1. Cho phép.....(2)

2. Địa chỉ trụ sở chính: .....;

3. Điện thoại:..... Fax:.....;

4. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số..... do..... cấp đăng ký lần đầu ngày..... tháng.....năm.....,đăng ký thay đổi lần thứ.....ngày ..... tháng..... năm.....;

5. Chi nhánh, văn phòng đại diện hoặc địa điểm kinh doanh (nếu có):

- Tên: .....;

- Địa chỉ: .....; Điện thoại:..... Fax:.....;

6. Được phép tổ chức phân phối sản phẩm thuốc lá, như sau:

- Được phép mua sản phẩm thuốc lá của các Nhà cung cấp sản phẩm thuốc lá và của các thương nhân phân phối sản phẩm thuốc lá có tên sau:

.....(3)

- Được phép tổ chức phân phối sản phẩm thuốc lá tại các tỉnh, thành phố có tên sau:

.....(4)

7. Được phép tổ chức bán lẻ sản phẩm thuốc lá tại các địa điểm:

.....(5)

Điều 2. Trách nhiệm thực hiện:

.....(2) phải thực hiện đúng các quy định tại Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Nghị định số 106/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 67/2013/NĐ-CP và Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương, Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của các Nghị định liên quan đến kinh doanh thuốc lá và những quy định của pháp luật liên quan.

Điều 3. Thời hạn của giấy phép

Giấy phép này có giá trị đến hết ngày…. tháng … năm…../.

BỘ TRƯỞNG

(ký tên và đóng dấu)

Nơi nhận:
- …….… (2);
- ……..(3,4);
- Lưu: VT, …….(6).

Chú thích:

(1): Tên văn bản quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Bộ Công Thương.

(2): Tên doanh nghiệp được cấp Giấy phép.

(3): Ghi rõ tên, địa chỉ các doanh nghiệp cung cấp sản phẩm thuốc lá; các doanh nghiệp phân phối sản phẩm thuốc lá khác (nếu có).

(4): Ghi rõ các tỉnh, thành phố thương nhân được phép tổ chức phân phối sản phẩm thuốc lá.

(5): Ghi rõ tên, địa chỉ, điện thoại các địa điểm doanh nghiệp được phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá.

(6): Tên cơ quan tiếp nhận, thẩm định trình cấp Giấy phép.

Phụ lục 50

(Kèm theo Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Công Thương)

TÊN THƯƠNG NHÂN -------	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ----------
Số: /...	*....., ngày..... tháng..... năm 20.....*

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP LẠI
GIẤY PHÉP BÁN BUÔN SẢN PHẨM THUỐC LÁ

(trong trường hợp bị mất, bị tiêu hủy toàn bộ hoặc một phần, bị rách, nát hoặc bị cháy)

Kính gửi: Sở Công Thương...

1. Tên thương nhân: .....:

2. Địa chỉ trụ sở chính: .....;

3. Điện thoại:..... Fax:.....;

4. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số ..... do..... cấp đăng ký lần đầu ngày..... tháng.....năm.....,đăng ký thay đổi lần thứ.....ngày..... tháng..... năm.....;

5. Chi nhánh, văn phòng đại diện hoặc địa điểm kinh doanh (nếu có):

- Tên: .....;

- Địa chỉ: .....;

- Điện thoại:..... Fax:.....;

6. Đã được Sở Công Thương cấp Giấy phép bán buôn sản phẩm thuốc lá số.....ngày..... tháng.....năm.....cho.... .....

7. Đã được Sở Công Thương cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép bán buôn sản phẩm thuốc lá số.....ngày..... tháng.....năm.....cho.... .....(nếu có).

8. ...(*ghi rõ tên thương nhân*)... kính đề nghị Sở Công Thương xem xét cấp lại Giấy phép bán buôn sản phẩm thuốc lá, với lý do ....(1).....

.....(*ghi rõ tên thương nhân*)..... xin cam đoan thực hiện đúng các quy định tại Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Nghị định số 106/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 67/2013/NĐ-CP và Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương, Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của các Nghị định liên quan đến kinh doanh thuốc lá và những quy định của pháp luật liên quan. Doanh nghiệp xin cam đoan những nội dung kê khai trên là đúng và xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

Người đại diện theo pháp luật của thương nhân
(họ và tên, ký tên, đóng dấu)

Chú thích:

(1): Ghi rõ lý do xin cấp lại.

Phụ lục 51

(Kèm theo Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Công Thương)

UBND TỈNH, TP... (1) **SỞ CÔNG THƯƠNG** -------	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ----------
Số: /GP-SCT	*....., ngày..... tháng..... năm 20.....*

GIẤY PHÉP
BÁN BUÔN SẢN PHẨM THUỐC LÁ
(Cấp lại lần thứ .....)
GIÁM ĐỐC SỞ CÔNG THƯƠNG

Căn cứ .....(2);

Căn cứ Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Nghị định số 106/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2017 sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ và Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương;

Căn cứ Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của các Nghị định liên quan đến kinh doanh thuốc lá;

Xét Đơn đề nghị cấp lại Giấy phép bán buôn sản phẩm thuốc lá số.....ngày ... tháng .... năm .... của.....(3);

Theo đề nghị của .....(4),

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp Giấy phép bán buôn sản phẩm thuốc lá

1. Cho phép.....(3)

2. Địa chỉ trụ sở chính: .....;

3. Điện thoại:..... Fax:.....;

4. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số..... do..... cấp đăng ký lần đầu ngày..... tháng.....năm.....,đăng ký thay đổi lần thứ ..... ngày ..... tháng..... năm.....;

5. Chi nhánh, văn phòng đại diện hoặc địa điểm kinh doanh (nếu có):

- Tên: .....;

- Địa chỉ: .....;

- Điện thoại:..... Fax:.....;

6. Được phép tổ chức bán buôn sản phẩm thuốc lá, như sau:

Được phép mua sản phẩm thuốc lá của các Nhà cung cấp sản phẩm thuốc lá và của các thương nhân phân phối sản phẩm thuốc lá có tên sau:

.....(5)

Để tổ chức bán buôn sản phẩm thuốc lá trên địa bàn tỉnh, thành phố.....(1)

7. Được phép tổ chức bán lẻ sản phẩm thuốc lá tại các địa điểm:

.....(6)

Điều 2. Trách nhiệm thực hiện:

.....(3) phải thực hiện đúng các quy định tại Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Nghị định số 106/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 67/2013/NĐ-CP và Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương, Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của các Nghị định liên quan đến kinh doanh thuốc lá và những quy định của pháp luật liên quan.

Điều 3. Thời hạn của Giấy phép (7)

Giấy phép này có giá trị đến hết ngày…. tháng … năm…../.

GIÁM ĐỐC
(ký tên và đóng dấu)

Nơi nhận:
- …….… (3);
- ……..(5);
- Lưu: VT, …(4).

Chú thích:

(1): Ghi rõ tên tỉnh, thành phố nơi thương nhân được phép kinh doanh.

(2): Tên văn bản quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Công Thương.

(3): Tên thương nhân được cấp Giấy phép.

(4): Tên cơ quan tiếp nhận, thẩm định trình cấp Giấy phép.

(5): Ghi rõ tên, địa chỉ các Nhà cung cấp sản phẩm thuốc lá; các thương nhân phân phối sản phẩm thuốc lá khác (nếu có)

(6): Ghi rõ tên, địa chỉ, điện thoại các địa điểm thương nhân được phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá.

(7): Thời hạn của Giấy phép là thời hạn đã được ghi trong Giấy phép đã được cấp lần đầu.

Phụ lục 52

(Kèm theo Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Công Thương)

TÊN THƯƠNG NHÂN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: /...	*....., ngày..... tháng..... năm 20.....*

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP LẠI
GIẤY PHÉP BÁN LẺ SẢN PHẨM THUỐC LÁ

(trong trường hợp bị mất, bị tiêu hủy toàn bộ hoặc một phần, bị rách, nát hoặc bị cháy)

Kính gửi: PHÒNG CÔNG THƯƠNG (1)

1. Tên thương nhân: .....:

2. Địa chỉ trụ sở chính: .....;

3. Điện thoại:..... Fax:.....;

4. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh...) số ..... do..... cấp đăng ký lần đầu ngày..... tháng.....năm.....,đăng ký thay đổi lần thứ.....ngày ..... tháng..... năm.....;

5. Chi nhánh, văn phòng đại diện:

- Tên: .....;

- Địa chỉ: .....;

- Điện thoại:..... Fax:.....;

6. Đã được Phòng Công Thương (1)..... cấp Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá số.....ngày..... tháng.....năm.....cho.... .....

7. Đã được Phòng Công Thương (1).....cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá số.....ngày..... tháng.....năm.....cho.... .....(nếu có).

8....(*ghi rõ tên thương nhân*)...kính đề nghị Phòng Công Thương (1).....

xem xét cấp lại Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá, với lý do ....(2).....

.....(*ghi rõ tên thương nhân*)..... xin cam đoan thực hiện đúng các quy định tại Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Nghị định số 106/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 67/2013/NĐ-CP và Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương, Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của các Nghị định liên quan đến kinh doanh thuốc lá và những quy định của pháp luật liên quan. Doanh nghiệp xin cam đoan những nội dung kê khai trên là đúng và xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

Người đại diện theo pháp luật của thương nhân
(họ và tên, ký tên, đóng dấu)

Chú thích:

(1): Phòng Công Thương hoặc đơn vị được cấp thẩm quyền giao (ví dụ: Phòng Kinh tế,...)

(2): Ghi rõ lý do xin cấp lại.

Phụ lục 53

(Kèm theo Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Công Thương)

UBND (thành phố, quận, huyện) (1) **PHÒNG CÔNG THƯƠNG** (2) Số: /GP-P.....	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *....., ngày ... tháng..... năm 20.....*

GIẤY PHÉP
BÁN LẺ SẢN PHẨM THUỐC LÁ
(Cấp lại lần thứ.....)
TRƯỞNG PHÒNG CÔNG THƯƠNG (2)

Căn cứ ..... (3);

Căn cứ Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Nghị định số 106/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2017 sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ và Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương;

Căn cứ Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của các Nghị định liên quan đến kinh doanh thuốc lá;

Xét Đơn đề nghị cấp lại Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá số.....ngày ... tháng .... năm .... của.....(4);

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá

1. Cho phép.....(4)

2. Địa chỉ trụ sở chính: .....;

3. Điện thoại:..... Fax:.....;

4. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số.....do.....cấp đăng ký lần đầu ngày.....tháng.....năm.....đăng ký thay đổi lần thứ.....ngày..... tháng.....năm....;

5. Chi nhánh, văn phòng đại diện:

+ Tên: .....;

+ Địa chỉ: .....;

+ Điện thoại:..... Fax:.....;

6. Được phép mua sản phẩm thuốc lá của các thương nhân phân phối, bán buôn sản phẩm thuốc lá có tên sau:

.....(5)

7. Được phép tổ chức bán lẻ sản phẩm thuốc lá tại các địa điểm:

.....(6)

Điều 2. Trách nhiệm thực hiện

.....(4) phải thực hiện đúng các quy định tại Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Nghị định số 106/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 67/2013/NĐ-CP và Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương, Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của các Nghị định liên quan đến kinh doanh thuốc lá và những quy định của pháp luật liên quan.

Điều 3. Thời hạn của Giấy phép (8)

Giấy phép này có giá trị đến hết ngày.... tháng ... năm...../.

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG THƯƠNG

Nơi nhận:
- …….. (5);
- ……..(6);
- Lưu: VT, …….(7).

(ký tên và đóng dấu)

Chú thích:

(1): Ghi rõ tên quận, huyện nơi thương nhân được phép kinh doanh.

(2): Phòng Công Thương hoặc đơn vị được cấp thẩm quyền giao (ví dụ: Phòng Kinh tế,…).

(3): Ghi rõ Tên văn bản quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Phòng Công Thương hoặc đơn vị được cấp thẩm quyền giao (ví dụ: Phòng Kinh tế,…).

(4): Tên thương nhân được cấp Giấy phép.

(5): Ghi rõ tên, địa chỉ của các thương nhân phân phối, thương nhân bán buôn sản phẩm thuốc lá.

(6): Ghi rõ tên, địa chỉ, điện thoại các địa điểm thương nhân được phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá.

(7): Tên cơ quan tiếp nhận, thẩm định trình cấp Giấy phép.

(8): Thời hạn của Giấy phép là thời hạn đã được ghi trong Giấy phép đã được cấp lần đầu.

Phụ lục 54

(Kèm theo Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Công Thương)

UBND TỈNH, TP... (1) **SỞ CÔNG THƯƠNG** ------- Số: /...	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ---------- *....., ngày..... tháng..... năm 20.....*

BÁO CÁO
TÌNH HÌNH CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN ĐỦ ĐIỀU KIỆN TRỒNG CÂY THUỐC LÁ, GIẤY PHÉP MUA BÁN NGUYÊN LIỆU THUỐC LÁ NĂM 20...

Kính gửi: Bộ Công Thương

Số TT	Khoản mục	Tên, địa chỉ, doanh nghiệp được cấp Giấy chứng nhận/Giấy phép	Số, ngày cấp Giấy chứng nhận/Giấy phép	Diện tích trồng cây thuốc lá (ha)(1)/ doanh nghiệp ủy thác XNK(2)
1	Giấy chứng nhận đủ điều kiện đầu tư trồng cây thuốc lá			
2	Giấy phép mua bán nguyên liệu thuốc lá			

GIÁM ĐỐC
(ký tên và đóng dấu)

Chú thích:

(1): Trường hợp là Giấy chứng nhận đủ điều kiện trồng cây thuốc lá ghi diện tích trồng cây thuốc lá là (ha).

(2): Trường hợp là Giấy phép mua bán nguyên liệu thuốc lá thì ghi rõ tên, địa chỉ, số điện thoại doanh nghiệp ủy thác xuất khẩu, nhập khẩu.

Phụ lục 55

(Kèm theo Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Công Thương)

UBND TỈNH, TP... (1) **SỞ CÔNG THƯƠNG** ------- Số: /...	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ---------- ....., *ngày..... tháng..... năm 20.....*

BÁO CÁO
TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ TRỒNG CÂY THUỐC LÁ NĂM ...

Kính gửi: Bộ Công Thương

1. Sở Công Thương xin báo cáo tình hình đầu tư trồng cây thuốc lá trên địa bàn tỉnh....năm 20.. như sau:

Số TT	Tên doanh nghiệp trồng cây thuốc lá	Địa điểm đầu tư trồng cây thuốc lá(1)	Đăng ký năm...		Thực hiện năm 20..	
			Diện tích (ha)	Sản lượng (tấn)	Diện tích (ha)	Sản lượng (tấn)
1	Doanh nghiệp A					
2	Doanh nghiệp B					
3	Doanh nghiệp C					
...	....					
	Tổng					

2. Đề xuất, kiến nghị.....

.....

GIÁM ĐỐC
(ký tên và đóng dấu)

Chú thích:

(1): Ghi cụ thể tên địa bàn từng huyện.

Phụ lục 56

(Kèm theo Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Công Thương)

UBND TỈNH, TP... (1)
SỞ CÔNG THƯƠNG

Số: /...

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày..... tháng..... năm 20.....

BÁO CÁO TÌNH HÌNH BÁN BUÔN, BÁN LẺ SẢN PHẨM THUỐC LÁ CỦA CÁC THƯƠNG NHÂN TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH, THÀNH PHỐ ....

(6 tháng đầu năm ..... (hoặc 6 tháng cuối năm.....) ; cả năm .....)

STT	Được phép mua của các Nhà cung cấp, các thương nhân phân phối	Tồn kho trong kỳ		Mua vào trong kỳ		Bán ra trong kỳ	
		Số lượng (1.000 bao)	Trị giá (1.000 VNĐ)	Số lượng (1.000 bao)	Trị giá (1.000 VNĐ)	Số lượng (1.000 bao)	Trị giá (1.000 VNĐ)
I	**Thương nhân được cấp Giấy phép bán buôn sản phẩm thuốc lá**						
1							
2							
....							
	Cộng mục (I)						
II	**Thương nhân được cấp Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá**						
1							
2							
...							
	Cộng mục (II)						
	Tổng cộng mục (I) + (II)						

III. Kiến nghị, đề xuất

Người lập báo cáo
(ký, ghi rõ họ tên)

Giám đốc
(ký tên, đóng dấu)

Phụ lục 57

(Kèm theo Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Công Thương)

UBND TỈNH, TP... (1)
SỞ CÔNG THƯƠNG

Số: /...

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày..... tháng..... năm 20.....

DANH SÁCH THƯƠNG NHÂN ĐƯỢC CẤP GIẤY PHÉP BÁN BUÔN, BÁN LẺ SẢN PHẨM THUỐC LÁ

(6 tháng đầu năm ..... (hoặc 6 tháng cuối năm.....) ; cả năm .....)

STT	Tên thương nhân	Địa chỉ trụ sở chính, điện thoại, fax	Số Giấy phép	Ngày cấp	Được phép mua của các Nhà cung cấp, các thương nhân phân phối sản phẩm thuốc lá	Các địa điểm được phép bán lẻ
I	**THƯƠNG NHÂN ĐƯỢC CẤP GIẤY PHÉP BÁN BUÔN SẢN PHẨM THUỐC LÁ**					
1						
2						
...						
II	**THƯƠNG NHÂN ĐƯỢC CẤP GIẤY PHÉP BÁN LẺ SẢN PHẨM THUỐC LÁ**					
1						
2						
...						

II. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Người lập báo cáo
(ký, ghi rõ họ tên)

Giám đốc
(ký tên, đóng dấu)

Phụ lục 58

(Kèm theo Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Công Thương)

UBND HUYỆN (QUẬN)... (1)
PHÒNG.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /...

....., ngày..... tháng..... năm 20.....

BÁO CÁO TÌNH HÌNH KINH DOANH BÁN LẺ SẢN PHẨM THUỐC LÁ CỦA CÁC THƯƠNG NHÂN TRÊN ĐỊA BÀN QUẬN, HUYỆN ....

(6 tháng đầu năm ..... (hoặc 6 tháng cuối năm.....) ; cả năm .....)

I. Danh sách thương nhân được cấp giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá

STT	Tên thương nhân	Địa chỉ trụ sở chính, điện thoại, Fax	Số Giấy phép, ngày cấp	Được phép mua của các thương nhân phân phối, bán buôn sản phẩm thuốc lá
1				
2				
...				

II. Tình hình kinh doanh của thương nhân bán lẻ sản phẩm thuốc lá

STT	Tên thương nhân	Tên của các thương nhân bán buôn sản phẩm thuốc lá	Tồn kho trong kỳ		Mua vào trong kỳ		Bán ra trong kỳ	
			Số lượng (1.000 bao)	Trị giá (1.000 VNĐ)	Số lượng (1.000 bao)	Trị giá (1.000 VNĐ)	Số lượng (1.000 bao)	Trị giá (1.000 VNĐ)
1								
2								
....								
		Tổng cộng						

III. Kiến nghị, đề xuất

Người lập báo cáo
(ký, ghi rõ họ tên)

CHỦ TỊCH UBND HUYỆN (QUẬN)
(ký tên, đóng dấu)

Phụ lục 59

(Kèm theo Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Công Thương)

TÊN DOANH NGHIỆP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /...

....., ngày..... tháng..... năm 20.....

BÁO CÁO
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH THUỐC LÁ
(6 tháng đầu năm ..... (hoặc 6 tháng cuối năm.....) ; cả năm .....)

Kính gửi: - Bộ Công Thương;
- Bộ Tài chính.

ĐVT: 1.000 VND; Triệu bao

Số TT	Sản phẩm	Đơn vị tính	Sản lượng						Thuế nhập khẩu				Thuế TTĐB			Đơn giá (đã có thuế TTĐB) chưa VAT	Doanh thu	Thuế GTGT		
			Số lượng tồn đầu kỳ	Số lượng sản xuất trong kỳ	Số lượng nhập khẩu trong kỳ	Số lượng tồn cuối kỳ	Số lượng tiêu thụ trong kỳ	Số lượng xuất khẩu trong kỳ	Giá tính thuế	Thuế suất	Tổng số	Điều chỉnh	Thuế suất	Tổng số	Điều chỉnh			Thuế suất	Tổng số	Điều chỉnh
1	Sản phẩm A																			
2	Sản phẩm B																			
...	Sản phẩm...																			

Doanh nghiệp xin cam đoan những kê khai trên đây là đúng, nếu sai doanh nghiệp hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

Người lập báo cáo
(ký, ghi rõ họ tên)

Giám đốc
(ký tên, đóng dấu)

Chú thích:

- Đối với sản lượng xuất khẩu thì dòng "thuế suất" thuế TTĐB không ghi, thuế GTGT ghi 0%.

- Đối với sản lượng sản xuất trong kỳ (sản xuất nội địa) thì phần "thuế nhập khẩu" không ghi.

- Đơn vị báo cáo lập Báo cáo trong file EXCEL và gửi file mềm qua thư điện tử cho đơn vị nhận báo cáo để tổng hợp.

Phụ lục 60

(Kèm theo Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Công Thương)

TÊN DOANH NGHIỆP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /...

....., ngày..... tháng..... năm 20.....

BÁO CÁO
TÌNH HÌNH NHẬP KHẨU NGUYÊN LIỆU, GIẤY CUỐN ĐIẾU THUỐC LÁ ĐỂ SẢN XUẤT THUỐC LÁ TIÊU THỤ TRONG NƯỚC

(6 tháng đầu năm ..... (hoặc 6 tháng cuối năm.....) ; cả năm .....)

Kính gửi: Bộ Công Thương

Số TT	Khoản mục	ĐVT	Thực hiện nhập khẩu năm 20(1)..	Tồn kho đầu kỳ (đầu năm 20(2)...)	Số lượng được phép nhập khẩu năm(3)...	Thực hiện nhập khẩu 6 tháng năm 20...(4)	Ước thực hiện năm 20...(5)	Tồn kho cuối kỳ (6)
I	**Nguyên liệu thuốc lá sợi, trong đó:**	Tấn						
1	Nhập khẩu trực tiếp	Tấn						
2	Nhập khẩu ủy thác	Tấn						
II	**Nguyên liệu lá thuốc lá, trong đó:**	Tấn						
1	Nhập khẩu trực tiếp	Tấn						
2	Nhập khẩu ủy thác	Tấn						
III	**Giấy cuốn điếu, trong đó:**	Tấn						
1	Nhập khẩu trực tiếp	Tấn						
2	Nhập khẩu ủy thác	Tấn						

Người lập báo cáo
(ký, ghi rõ họ tên)

Giám đốc
(ký tên, đóng dấu)

Chú thích:

(1): Thực hiện của năm trước .

(2): Tồn kho đầu kỳ của năm báo cáo

(3): Số lượng được phép nhập khẩu của năm báo cáo

(4): Thực hiện nhập khẩu 6 tháng của năm báo cáo

(5): Ước thực hiện cả năm của năm báo cáo

(6): Tồn kho cuối kỳ của năm báo cáo.

Phụ lục 61

(Kèm theo Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Công Thương)

TÊN DOANH NGHIỆP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /...

....., ngày..... tháng..... năm 20.....

BÁO CÁO
TÌNH HÌNH MUA BÁN NGUYÊN LIỆU THUỐC LÁ TRONG NƯỚC
(6 tháng đầu năm ..... (hoặc 6 tháng cuối năm.....) ; cả năm .....)

Kính gửi: Bộ Công Thương

Số TT	Loại nguyên liệu	ĐVT	Số lượng mua	Hợp đồng mua bán số ngày, tháng, năm	Tên, địa chỉ doanh nghiệp bán
1	Lá thuốc lá	Tấn			
2	Sợi thuốc lá	Tấn			
3	Cọng thuốc lá	Tấn			
4	Thuốc lá tấm	Tấn			
...	...thuốc lá..	Tấn			
	Tổng số	**Tấn**			

Doanh nghiệp xin cam đoan những kê khai trên đây là đúng, nếu sai doanh nghiệp hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

Người lập báo cáo
(ký, ghi rõ họ tên)

Giám đốc
(ký tên, đóng dấu)

Phụ lục 62

(Kèm theo Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Công Thương)

TÊN DOANH NGHIỆP

Số: /...

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày..... tháng..... năm 20.....

BÁO CÁO
TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ TRỒNG CÂY THUỐC LÁ
(6 tháng đầu năm ..... (hoặc 6 tháng cuối năm.....) ; cả năm .....)

Kính gửi: Sở Công Thương tỉnh...

Số TT	Khoản mục	ĐVT	Thực hiện đầu tư năm 20...(1)	Kế hoạch đầu tư năm 20...(2)	Thực hiện đầu tư 6 tháng năm...(3)	Thực hiện năm 20...(4)	Kế hoạch năm 20...(5)
I	**Tổng diện tích**	**ha**					
II	**Tổng sản lượng**	**Tấn**					
	Trong đó:						
1	**Đầu tư trực tiếp (6):**						
1.1	Diện tích	ha					
1.2	Sản lượng	Tấn					
2	**Đầu tư gián tiếp (6)**	Tấn					
1.1	Diện tích	ha					
1.2	Sản lượng	Tấn					

Doanh nghiệp xin cam đoan những kê khai trên đây là đúng, nếu sai doanh nghiệp hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

Người lập báo cáo
(ký, ghi rõ họ tên)

Giám đốc
(ký tên, đóng dấu)

Chú thích:

(1): Thực hiện đầu tư của năm trước .

(2): Kế hoạch đầu tư của năm báo cáo

(3): Thực hiện 6 tháng của năm báo cáo

(4): Thực hiện cả năm của năm báo cáo

(5): Kế hoạch năm sau

(6): Ghi cụ thể diện tích, sản lượng của từng địa phương (từ cấp huyện, tỉnh) đầu tư.

Phụ lục 63

(Kèm theo Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Công Thương)

TÊN DOANH NGHIỆP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /...

....., ngày..... tháng..... năm 20.....

BÁO CÁO
TÌNH HÌNH XUẤT NHẬP KHẨU ỦY THÁC NGUYÊN LIỆU THUỐC LÁ
(6 tháng đầu năm ..... (hoặc 6 tháng cuối năm.....) ; cả năm .....)

Kính gửi: Sở Công Thương tỉnh...

Số TT	Loại nguyên liệu	ĐVT	Số lượng nhập khẩu	Hợp đồng NK ủy thác số ngày, tháng, năm	Tên doanh nghiệp ủy thác NK	Số lượng xuất khẩu	Hợp đồng XNK ủy thác số ngày, tháng, năm	Tên doanh nghiệp ủy thác XK
1	Lá thuốc lá	Tấn						
2	Sợi thuốc lá	Tấn						
3	Cọng thuốc lá	Tấn						
..	...thuốc lá...	Tấn						
	Tổng số	**Tấn**						

Doanh nghiệp xin cam đoan những kê khai trên đây là đúng, nếu sai doanh nghiệp hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

Người lập báo cáo
(ký, ghi rõ họ tên)

Giám đốc
(ký tên, đóng dấu)

Phụ lục 64

(Kèm theo Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Công Thương)

TÊN DOANH NGHIỆP

Số: /...

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày..... tháng..... năm 20.....

BÁO CÁO
TÌNH HÌNH CHẾ BIẾN NGUYÊN LIỆU THUỐC LÁ

Kính gửi: Bộ Công Thương

Số TT	Loại nguyên liệu	ĐVT	Chế biến nguyên liệu phục vụ sản xuất trong nước	Chế biến nguyên liệu sản xuất xuất khẩu	Chế biến nguyên liệu gia công xuất khẩu
1	Lá thuốc lá	Tấn			
2	Sợi thuốc lá	Tấn			
3	Cọng thuốc lá...	Tấn			
...	.....thuốc lá..				
	Tổng số	**Tấn**			

Doanh nghiệp xin cam đoan những kê khai trên đây là đúng, nếu sai doanh nghiệp hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

Người lập báo cáo
(ký, ghi rõ họ tên)

Giám đốc
(ký tên, đóng dấu)

Phụ lục 65

(Kèm theo Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Công Thương)

TÊN DOANH NGHIỆP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /...

....., ngày..... tháng..... năm 20.....

BÁO CÁO TÌNH HÌNH THỰC HIỆN SẢN XUẤT XUẤT KHẨU, GIA CÔNG XUẤT KHẨU NGUYÊN LIỆU THUỐC LÁ

Kính gửi: Bộ Công Thương

TT	Nội dung thực hiện(1)	Hợp đồng số, ngày, năm tháng	Văn bản cho phép thực hiện của Bộ Công Thương	Số lượng nguyên liệu được phép nhập khẩu	Số lượng nguyên liệu đã nhập khẩu	Số lượng nguyên liệu đã sản xuất hoặc gia công	Số lượng nguyên liệu đã thanh khoản	Ghi chú
1								
2								
3								
...								

Doanh nghiệp xin cam đoan những kê khai trên đây là đúng, nếu sai doanh nghiệp hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

Người lập báo cáo
(ký, ghi rõ họ tên)

Giám đốc
(ký tên, đóng dấu)

Chú thích:

(1): Ghi cụ thể nội dung thực hiện sản xuất xuất khẩu hoặc gia công xuất khẩu.

Phụ lục 66

(Kèm theo Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Công Thương)

TÊN DOANH NGHIỆP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /...

....., ngày..... tháng..... năm 20.....

BÁO CÁO
HIỆN TRẠNG MÁY MÓC, THIẾT BỊ CHUYÊN NGÀNH THUỐC LÁ NĂM 20 ...

Kính gửi: Bộ Công Thương

Số TT	Tên máy móc, thiết bị	ĐVT	Số lượng	Nhãn hiệu, xuất xứ	Năm		Công suất (triệu bao)		Hiệu suất sử dụng (%)	Năng lực (triệu bao/năm/3 ca)	Số máy tăng trong kỳ(1)	Sử dụng để SX TL tiêu thụ trong nước/sản xuất TL xuất khẩu
					Sản xuất	sử dụng	Thiết kế	Thực tế				
1	Tổng số máy cuốn điếu, trong đó: - Máy cuốn điếu A - Máy cuốn điếu B - Máy cuốn điếu....	cái										
2	Tổng số máy đóng bao, trong đó: - Máy đóng bao A - Máy đóng bao B - Máy đóng bao....	cái										

Doanh nghiệp xin cam đoan những kê khai trên đây là đúng, nếu sai doanh nghiệp hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

Người lập báo cáo
(ký, ghi rõ họ tên)

Giám đốc
(ký tên, đóng dấu)

Chú thích:

(1): Ghi cụ thể là đầu tư máy mới hay thay thế máy cũ.

Phụ lục 67

(Kèm theo Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Công Thương)

TÊN NHÀ CUNG CẤP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: …../201…/BC-…

....., ngày..... tháng..... năm 20.....

BÁO CÁO
TỔNG HỢP TÌNH HÌNH BÁN HÀNG THEO ĐỐI TƯỢNG KHÁCH HÀNG
(6 tháng đầu năm .....(hoặc 6 tháng cuối năm.....); cả năm .....)
Kính gửi: Bộ Công Thương (Vụ Thị trường trong nước);
Sở Công Thương .....(nơi thương nhân đặt trụ sở).

TÊN NHÀ CUNG CẤP:

Trụ sở tại:

Điện thoại: ..... Fax: .....

STT	Tên thương nhân mua bán sản phẩm thuốc lá	Trụ sở chính	Địa bàn bán	TL không đầu lọc		TL đầu lọc bao mềm		TL đầu lọc bao cứng		Tổng cộng	
				Số lượng (1000 bao)	Trị giá (1000 VNĐ)	Số lượng (1000 bao)	Trị giá (1000 VNĐ)	Số lượng (1000 bao)	Trị giá (1000 VNĐ)	Số lượng (1000 bao)	Trị giá (1000 VNĐ)
I.	**THƯƠNG NHÂN PHÂN PHỐI SẢN PHẨM THUỐC LÁ**										
1											
2											
…											
	CỘNG MỤC (I)										
II.	**THƯƠNG NHÂN BÁN BUÔN SẢN PHẨM THUỐC LÁ**										
1											
2											
…											
	CỘNG MỤC (II)										
III	**THƯƠNG NHÂN BÁN LẺ SẢN PHẨM THUỐC LÁ**										
1											
2											
…											
	CỘNG MỤC (III)										
	TỔNG CỘNG MỤC (I) + (II) + (III)										

IV. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Người lập biểu
(ký, ghi rõ họ tên)

Giám đốc
(ký tên, đóng dấu)

Phụ lục 68

(Kèm theo Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Công Thương)

TÊN NHÀ CUNG CẤP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: …../201…/BC-…

....., ngày..... tháng..... năm 20.....

BÁO CÁO
TỔNG HỢP TÌNH HÌNH BÁN HÀNG THEO NHÃN HIỆU SẢN PHẨM THUỐC LÁ
(6 tháng đầu năm ……. (hoặc 6 tháng cuối năm.....) ; cả năm ……..)

Kính gửi: Bộ Công Thương (Vụ Thị trường trong nước);
Sở Công Thương ……(nơi thương nhân đặt trụ sở).

TÊN NHÀ CUNG CẤP:

Trụ sở tại:

Điện thoại: …….. Fax: ……

STT	Nhãn hiệu sản phẩm thuốc lá	TL không đầu lọc		TL đầu lọc bao mềm		TL đầu lọc bao cứng		Tổng cộng	
		Số lượng (1000 bao)	Trị giá (1000 VNĐ)	Số lượng (1000 bao)	Trị giá (1000 VNĐ)	Số lượng (1000 bao)	Trị giá (1000 VNĐ)	Số lượng (1000 bao)	Trị giá (1000 VNĐ)
I. Nhãn quốc tế									
1									
2									
3									
II. Nhãn trong nước									
1									
2									
3									
	TỔNG CỘNG								

Phụ lục 69

(Kèm theo Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Công Thương)

TÊN THƯƠNG NHÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: …../201…/BC-…

....., ngày..... tháng..... năm 20.....

BÁO CÁO TÌNH HÌNH KINH DOANH CỦA THƯƠNG NHÂN PHÂN PHỐI SẢN PHẨM THUỐC LÁ

(6 tháng đầu năm …..... (hoặc 6 tháng cuối năm.....) ; cả năm …....)

Kính gửi: Bộ Công Thương (Vụ thị trường trong nước)
Sở Công Thương.....(nơi thương nhân đạt trụ sở)

Tên thương nhân...

Trụ sở tại.....

Điện thoại.....Fax...

Số Giấy phép bán buôn sản phẩm thuốc lá: ……do ….cấp ngày …. tháng … năm ….

Giấy phép bán buôn sản phẩm thuốc lá được cấp sửa đổi, bổ sung số: ……do ….cấp ngày …. tháng … năm ….(nếu có)

I	Tình hình phân phối sản phẩm thuốc lá						
STT	**Mua của các Nhà cung cấp, các thương nhân phân phối**	**Tồn kho trong kỳ**		**Mua vào trong kỳ**		**Bán ra trong kỳ**	
		Số lượng (1.000 bao)	**Trị giá (1.000 VNĐ)**	**Số lượng (1.000 bao)**	**Trị giá (1.000 VNĐ)**	**Số lượng (1.000 bao)**	**Trị giá (1.000 VNĐ)**
1							
2							
3							
...							
	Tổng cộng						
II	**Chi tiết tình hình bán hàng tại các tỉnh, thành phố**						
STT	**Mua của các Nhà cung cấp, các thương nhân phân phối**	**Tỉnh....**		**Tỉnh....**		**Tỉnh....**	
		Số lượng (1.000 bao)	**Trị giá (1.000 VNĐ)**	**Số lượng (1.000 bao)**	**Trị giá (1.000 VNĐ)**	**Số lượng (1.000 bao)**	**Trị giá (1.000 VNĐ)**
1							
2							
3							
...							
	Tổng cộng						
III.	**Chi tiết tình hình bán hàng tại các địa điểm bán lẻ**						
STT	**Địa chỉ, điện thoại của các địa điểm bán lẻ sản phẩm thuốc lá**	**Tồn kho trong kỳ**		**Mua vào trong kỳ**		**Bán ra trong kỳ**	
		Số lượng (1.000 bao)	**Trị giá (1.000 VNĐ)**	**Số lượng (1.000 bao)**	**Trị giá (1.000 VNĐ)**	**Số lượng (1.000 bao)**	**Trị giá (1.000 VNĐ)**
1							
2							
3							
…							
	Tổng cộng						

IV. Kiến nghị, đề xuất...

Người lập báo cáo
(ký, ghi rõ họ tên)

Giám đốc
(ký tên, đóng dấu)

Phụ lục 70

(Kèm theo Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Công Thương)

TÊN THƯƠNG NHÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: …../201…/BC-…

....., ngày..... tháng..... năm 20.....

BÁO CÁO TÌNH HÌNH KINH DOANH CỦA THƯƠNG NHÂN BÁN BUÔN SẢN PHẨM THUỐC LÁ

(6 tháng đầu năm …..... (hoặc 6 tháng cuối năm.....) ; cả năm …....)

Kính gửi: Bộ Công Thương

Sở Công Thương.....(nơi thương nhân đạt trụ sở)

Tên thương nhân...

Trụ sở tại.....

Điện thoại.....Fax...

Số Giấy phép bán buôn sản phẩm thuốc lá: …….do ….cấp ngày …. tháng … năm ….

Giấy phép bán buôn sản phẩm thuốc lá được cấp sửa đổi, bổ sung số: …….do ….cấp ngày …. tháng … năm ….(nếu có)

I	**Tình hình phân phối sản phẩm thuốc lá**						
STT	**Mua của các Nhà cung cấp, các thương nhân phân phối**	**Tồn kho trong kỳ**		**Mua vào trong kỳ**		**Bán ra trong kỳ**	
		Số lượng (1.000 bao)	**Trị giá (1.000 VNĐ)**	**Số lượng (1.000 bao)**	**Trị giá (1.000 VNĐ)**	**Số lượng (1.000 bao)**	**Trị giá (1.000 VNĐ)**
1							
2							
3							
...							
	Tổng cộng						
II	**Chi tiết tình hình bán hàng tại các tỉnh, thành phố**						
STT	**Mua của các Nhà cung cấp, các thương nhân phân phối**	**Tỉnh....**		**Tỉnh....**		**Tỉnh....**	
		Số lượng (1.000 bao)	**Trị giá (1.000 VNĐ)**	**Số lượng (1.000 bao)**	**Trị giá (1.000 VNĐ)**	**Số lượng (1.000 bao)**	**Trị giá (1.000 VNĐ)**
1							
2							
3							
...							
	Tổng cộng						
III.	**Chi tiết tình hình bán hàng tại các địa điểm bán lẻ**						
STT	**Địa chỉ, điện thoại của các địa điểm bán lẻ sản phẩm thuốc lá**	**Tồn kho trong kỳ**		**Mua vào trong kỳ**		**Bán ra trong kỳ**	
		Số lượng (1.000 bao)	**Trị giá (1.000 VNĐ)**	**Số lượng (1.000 bao)**	**Trị giá (1.000 VNĐ)**	**Số lượng (1.000 bao)**	**Trị giá (1.000 VNĐ)**
1							
2							
3							
…							
	Tổng cộng						

IV. Kiến nghị, đề xuất...

Người lập báo cáo
(ký, ghi rõ họ tên)

Giám đốc
(ký tên, đóng dấu)

Phụ lục 71

(Kèm theo Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Công Thương)

TÊN THƯƠNG NHÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ...../201.../BC-...

....., ngày..... tháng..... năm 20.....

BÁO CÁO TÌNH HÌNH KINH DOANH CỦA THƯƠNG NHÂN BÁN LẺ SẢN PHẨM THUỐC LÁ

(6 tháng đầu năm ..... (hoặc 6 tháng cuối năm.....) ; cả năm .....)

Tên thương nhân...

Trụ sở tại.....

Điện thoại.....Fax...

Số Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá: .....do ....cấp ngày .... tháng ... năm ....

Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá được cấp sửa đổi, bổ sung số: .....do ....cấp ngày .... tháng ... năm ....(nếu có)

I. Tình hình bán lẻ sản phẩm thuốc lá

STT	Mua của các thương nhân phân phối, thương nhân bán buôn sản phẩm thuốc lá	Tồn kho trong kỳ		Mua vào trong kỳ		Bán ra trong kỳ	
		Số lượng (1.000 bao)	Trị giá (1.000 VNĐ)	Số lượng (1.000 bao)	Trị giá (1.000 VNĐ)	Số lượng (1.000 bao)	Trị giá (1.000 VNĐ)
1							
2							
3							
...							
	Tổng cộng						

II. Kiến nghị, đề xuất.....

Người lập báo cáo
(ký, ghi rõ họ tên)

Giám đốc
(ký tên, đóng dấu)

Phụ lục 72[6]

(Kèm theo Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Công Thương)

DANH MỤC
MÁY MÓC THIẾT BỊ CHUYÊN NGÀNH THUỐC LÁ

Mã hàng	Mô tả hàng hóa
8478.10.10	**I. Dây chuyền chế biến nguyên liệu lá thuốc lá**
	A. Công đoạn chế biến lá
8478.90.10	1. Máy cắt đầu lá
	2. Xy lanh làm ẩm
	3. Hầm ủ lá (xy lô trữ và ủ lá)
	4. Máy sấy lá (sấy, làm nguội, làm dịu)
	5. Hệ thống cân và đóng (ép) kiện lá
	B. Công đoạn chế biến cọng
8478.90.10	1. Xy lanh làm ẩm cọng lần 1
	2. Xy lanh làm ẩm cọng lần 2
	3. Hệ thống tước cọng, tách lá
	4. Máy sấy cọng (sấy, làm nguội, làm dịu)
	5. Máy phân loại, làm sạch cọng
	6. Hệ thống cân và đóng (ép) kiện cọng
8478.10.10	**II. Dây chuyền chế biến sợi thuốc lá**
	A. Công đoạn lá
8478.90.10	1. Thiết bị hấp chân không
	2. Máy cắt kiện lá
	3. Xy lanh làm ẩm lá
	4. Xy lanh gia liệu
	5. Hầm ủ lá (xy lô trữ và ủ lá)
	6. Thiết bị dò kim loại
	7. Máy thái lá

[6] Mã HS chi tiết đối với máy móc, thiết bị chuyên ngành thuốc lá quy định tại Phụ lục này được bổ sung theo quy định tại khoản 2 Điều 6 của Thông tư số 41/2019/TT-BCT bổ sung danh mục chi tiết theo mã số HS của hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu quy định tại một số Thông tư của Bộ Công Thương, có hiệu lực kể từ ngày 29 tháng 01 năm 2020.

	8. Thiết bị trương nở sợi
	9. Thiết bị sấy
	10. Thiết bị phân ly sợi
	11. Hệ thống các cân định lượng
	B. Công đoạn cọng
8478.90.10	1. Máy tước cọng
	2. Thiết bị gia ẩm cọng lần 1
	3. Hầm ủ cọng (xy lô trữ và ủ cọng)
	4. Thiết bị gia ẩm cọng lần 2
	5. Thiết bị cán cọng
	6. Máy thái cọng
	7. Thiết bị trương nở cọng
	8. Thiết bị sấy cọng
	9. Thiết bị phân ly cọng
	10. Hầm ủ cọng (xy lô ủ sợi cọng)
	11. Hệ thống các cân định lượng
	C. Công đoạn phối trộn sợi
8478.90.10	1. Thiết bị phun hương
	2. Hầm ủ sợi (xy lô ủ sợi)
	3. Hệ thống vận chuyển sợi thuốc lá đến máy cuốn điếu (bằng khí động học hoặc cơ học)
8478.10.10	**III. Dây chuyền chế biến thuốc lá tấm và các chế phẩm thay thế khác dùng để sản xuất các sản phẩm thuốc lá**
8478.10.10	**IV. Máy móc thiết bị sản xuất thuốc lá điếu**
	A. Công đoạn cuốn điếu - ghép đầu lọc
8478.90.10	1. Máy cuốn điếu
	2. Máy ghép đầu lọc
	3. Máy nạp khay
	B. Công đoạn đóng bao
8478.90.10	1. Máy đóng bao
	2. Máy đóng bóng kính bao

	3. Máy đóng tút
	4. Máy đóng bóng kính tút
	5. Máy đóng thùng carton.

Phụ lục 73

(Kèm theo Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Công Thương)

TÊN CƠ QUAN KIỂM TRA -------	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ----------

BIÊN BẢN KIỂM TRA

Thực hiện Quyết định số /QĐ-..... ngày.....tháng.....năm.....của....(1) về việc thành lập Đoàn kiểm tra hoạt động sản xuất, kinh doanh thuốc lá, hôm nay vào hồi..... giờ…..... ngày..... tháng..... năm.....

Đoàn kiểm tra, tiến hành hoạt động sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp:....., kết quả như sau:

I. Thông tin chung

1. Tên doanh nghiệp kiểm tra:…… …….....

Địa chỉ:…….....

Điện thoại:.....Fax:.....

2. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số:…….....do…….....cấp..... ngày....tháng.....năm...

3. Giấy phép (hoặc Giấy chứng nhận đủ điều kiện) ....(2) số:….. do…... cấp..... ngày... tháng..... năm...

4. Đoàn kiểm tra được thành lập theo Quyết định số:.....

5. Thành phần đoàn kiểm tra gồm các Ông (Bà) có tên sau đây: .....

6. Đại diện doanh nghiệp được kiểm tra.....chức vụ.....

II. Nội dung và kết quả kiểm tra

Kiểm tra việc tuân thủ các quy định tại Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Nghị định số 106/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 67/2013/NĐ-CP và Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương, Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của các Nghị định liên quan đến kinh doanh thuốc lá.

TT	Nội dung kiểm tra	Kết quả		Ghi chú
		Đạt	Không đạt	
A. Điều kiện đầu tư trồng cây thuốc lá				
1	Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh			
2	Giấy chứng nhận đủ điều kiện đầu tư trồng cây thuốc lá			
3	Quy mô đầu tư, cơ sở vật chất, trang thiết bị kỹ thuật và con người			
4	Bảng kê danh sách lao động và hợp đồng lao động kỹ thuật			
5	Bảng kê hợp đồng và hợp đồng đầu tư trồng cây thuốc lá với người trồng cây thuốc lá			
6	Bảng kê hóa đơn, chứng từ đầu tư trồng cây thuốc lá cho người trồng cây thuốc lá và tổng giá trị đầu tư			
7	Bảng kê hóa đơn, chứng từ thu mua nguyên liệu của người trồng cây thuốc lá và tổng sản lượng thu mua			
8	Điều kiện về quy trình kinh doanh nguyên liệu thuốc lá			
9	Điều kiện về bảo vệ môi trường, phòng, chống cháy nổ			
B. Điều kiện mua bán nguyên liệu thuốc lá				
1	Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh			
2	Giấy phép mua bán nguyên liệu thuốc lá			
3	Địa điểm kinh doanh cố định, địa chỉ rõ ràng			
4	Điều kiện về cơ sở vật chất, trang thiết bị con người			
5	Hợp đồng nhập khẩu ủy thác nguyên liệu thuốc lá			
6	Điều kiện về bảo vệ môi trường, phòng, chống cháy nổ			
C. Điều kiện về chế biến nguyên liệu thuốc lá				

1	Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh			
2	Giấy phép chế biến nguyên liệu thuốc lá			
3	Diện tích của cơ sở chế biến nguyên liệu thuốc lá			
4	Kho nguyên liệu thuốc lá			
5	Dây chuyền máy móc thiết bị chuyên ngành đồng bộ			
6	Trang thiết bị kiểm tra chất lượng nguyên liệu			
7	Nguồn gốc máy móc thiết bị			
8	Hợp đồng với người lao động			
9	Hợp đồng đầu tư trồng cây thuốc lá			
10	Tiêu chuẩn nguyên liệu thuốc lá			
11	Phương tiện, thiết bị phòng cháy, chữa cháy			
D. Điều kiện về sản xuất sản phẩm thuốc lá				
1	Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh			
2	Giấy phép sản xuất sản phẩm thuốc lá			
3	Đầu tư trồng cây thuốc lá			
4	Sử dụng nguyên liệu thuốc lá			
5	Máy móc thiết bị chuyên ngành thuốc lá			
6	Quy chuẩn kỹ thuật về sản phẩm thuốc lá			
7	Sở hữu nhãn hiệu hàng hoá			
8	Phương tiện, thiết bị phòng cháy, chữa cháy			
9	Vệ sinh môi trường			

III. Kết luận, kiến nghị và xử lý

1. Kết luận

1.1 Các quy định doanh nghiệp thực hiện tốt:.....

.....

1.2. Những mặt còn tồn tại: .....

.....

2. Kiến nghị

2.1. Kiến nghị của Đoàn kiểm tra đối với doanh nghiệp.....

2.2. Kiến nghị của doanh nghiệp đối với Đoàn kiểm tra.....

.....

3. Xử lý.....

Đoàn kiểm tra kết thúc hồi.....giờ.....ngày.....tháng .....năm..... Biên bản được lập thành 02 bản có nội dung như nhau. Biên bản đã được đọc lại cho những người có tên trên cùng nghe, công nhận nội dung ghi trong biên bản là đúng và ký tên. 01 bản được giao cho đoàn kiểm tra và 01 bản được giao cho doanh nghiệp được kiểm tra.

Người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp
(ký tên, đóng dấu)

Trưởng đoàn kiểm tra
(ký tên)

Chú thích:

(1): Tên cơ quan kiểm tra

(2): Ghi tên Giấy phép, Giấy chứng nhận đủ điều kiện trồng cây thuốc lá (ví dụ: Giấy phép sản xuất sản phẩm thuốc lá...).

Phụ lục 74[7]

(Kèm theo Thông tư số 28/2019/TT-BCT ngày 15 tháng 11 năm 2019 của Bộ Công Thương)

TÊN CƠ QUAN KIỂM TRA ---	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ---

BIÊN BẢN KIỂM TRA

Thực hiện Quyết định số .../QĐ-.... ngày ... tháng ... năm ... của ... (1) ... về việc thành lập Đoàn kiểm tra điều kiện kinh doanh và hoạt động kinh doanh sản phẩm thuốc lá, hôm nay vào hồi ... giờ ... ngày ... tháng ... năm ... Đoàn kiểm tra, tiến hành làm việc tại doanh nghiệp: ....., kết quả như sau:

I. Thông tin chung

1. Tên doanh nghiệp kiểm tra: .....

Địa chỉ: .....

Điện thoại: ..... Fax/Email: .....

2. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: ... do ... cấp ngày ..... tháng...năm....

3. Giấy phép .....(2)... số: ... do ... cấp ... ngày ....tháng...năm.....

4. Đoàn kiểm tra được thành lập theo Quyết định số: .....

5. Thành phần đoàn kiểm tra gồm các Ông (Bà) có tên sau đây: .....

6. Đại diện doanh nghiệp được kiểm tra ..... chức vụ .....

II. Nội dung và kết quả kiểm tra

Kiểm tra việc tuân thủ các quy định tại Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá, Nghị định số 106/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 67/2013/NĐ-CP , Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương và Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của các Nghị định liên quan đến kinh doanh thuốc lá.

TT	Nội dung kiểm tra	Kết quả		Ghi chú
		Đạt	Không đạt	
A. Điều kiện mua bán sản phẩm thuốc lá				
1	Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp			
2	Địa điểm kinh doanh			
3	Hệ thống phân phối sản phẩm thuốc lá của thương nhân			
4	Văn bản giới thiệu của Nhà cung cấp hoặc của thương nhân phân phối hoặc thương nhân bán buôn sản phẩm thuốc lá ghi rõ địa bàn dự kiến kinh doanh			
5	Cam kết của thương nhân về bảo đảm tuân thủ đầy đủ các yêu cầu về phòng cháy, chữa cháy			

[7] Phụ lục này được thay thế bởi Phụ lục 1 theo quy định tại Khoản 3 Điều 1 của Thông tư 28/2019/TT-BCT sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của các Nghị định liên quan đến kinh doanh thuốc lá, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2020.

6	Cam kết của thương nhân về bảo đảm tuân thủ đầy đủ các yêu cầu về bảo vệ môi trường			
B. Hồ sơ lưu trữ của thương nhân mua bán sản phẩm thuốc lá				
1	Đơn đề nghị			
2	Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp			
3	Bản sao các văn bản giới thiệu, hợp đồng mua bán của Nhà cung cấp hoặc nhà phân phối hoặc nhà bán buôn sản phẩm thuốc lá			
4	Hồ sơ về địa điểm kinh doanh			
5	Báo cáo kết quả kinh doanh của doanh nghiệp (trường hợp xin cấp lại giấy phép)			
6	Bảng kê danh sách thương nhân, bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và Giấy chứng nhận mã số thuế, Giấy phép kinh doanh sản phẩm thuốc lá (nếu đã kinh doanh) của các thương nhân đã hoặc sẽ thuộc hệ thống phân phối sản phẩm thuốc lá			
7	Bản cam kết của doanh nghiệp về bảo đảm tuân thủ đầy đủ các yêu cầu điều kiện về phòng cháy, chữa cháy, bảo vệ môi trường đối với kho hàng			

III. Kết luận, kiến nghị và xử lý

1. Kết luận

1.1 Các quy định doanh nghiệp thực hiện tốt: .....

1.2. Những mặt còn tồn tại: .....

2. Kiến nghị

2.1. Kiến nghị của Đoàn kiểm tra đối với doanh nghiệp .....

2.2. Kiến nghị của doanh nghiệp đối với Đoàn kiểm tra .....

3. Xử lý .....

Đoàn kiểm tra kết thúc hồi..... giờ..... ngày..... tháng..... năm.....

Biên bản được lập thành 02 bản có nội dung như nhau. Biên bản đã được đọc lại cho những người có tên trên cùng nghe, công nhận nội dung ghi trong biên bản là đúng và ký tên. 01 bản được giao cho đoàn kiểm tra và 01 bản được giao cho doanh nghiệp được kiểm tra.

Người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp	**Trưởng đoàn kiểm tra**
(ký tên, đóng dấu)	*(ký tên)*

Chú thích:

(1): Tên cơ quan kiểm tra.

(2): Ghi tên Giấy phép mua bán sản phẩm thuốc lá (ví dụ: Giấy phép phân phối sản phẩm thuốc lá...).